

**PHẨM IV
ĐỒ SẴM**

1. (39) Chuyện thứ nhất - Lâu Đài Đồ Sấm (Manjetthaka-Vimàna)

Bây giờ, Đức Thế Tôn đang trú tại *Savatthi*, trong Kỳ Viên. Lúc Ngài đang được cúng dường thực phẩm theo cách được miêu tả trong Lâu đài trước, một nữ tỳ của nhà họ đã lượm hoa từ cây *Sàla* đang nở rộ trong Hắc Lâm, xâu từng chuỗi thành những bó hoa nhỏ, rồi lượm rất nhiều hoa quý, những hoa đã rụng, và nài đi vào thành.

Nàng thấy Đức Thế Tôn đang an tọa trong ngôi đình, và với tín tâm, nàng trân trọng cúng dâng các bó hoa ấy đặt chung quanh tọa cụ của Ngài, rải thêm các hoa kia, rồi cung kính đánh lễ Ngài, đi vòng quanh Ngài ba lần theo đúng nghi thức và ra đi.

Về sau nàng từ trần, và được tái sanh vào cõi trời Ba mươi ba. Tại đây, một Lâu đài dành cho nàng được làm bằng pha lê đỏ, và trước đó là một rừng *Sàla* hùng vĩ với mặt đất được rải cát vàng. Khi Thiên nữ bước ra khỏi Lâu đài và đi vào rừng *Sàla*, các cây hoa rạp mình xuống và rắc hoa trên thân nàng.

Tôn giả *Mahà Moggallàna* đến gần nàng như đã tả ở trên, và hỏi nàng:

1. Đồ sấm lâu cao trải cát vàng,

Kìa nàng Thiên nữ thật vinh quang,

Nàng đang thưởng thức đàn hòa tấu,

Năm thứ âm thanh tuyệt diệu dàng.

2. Nàng bước xuống lầu lộng lẫy kia

Làm bằng châu ngọc trải kim sa,

Vào rừng song thọ *Sà-la* ấy,

Diễm lệ muôn đời nở rộ hoa.

3. Dưới từng gốc đại thọ *Sà-la*,

Nàng đứng dừng chân, Thiên nữ kia,

Hùng vĩ cây nghiêng mình cúi rạp

Trước nàng, rải rắc cả muôn hoa.

4. Mùi hương của đại thọ *Sà-la*,

Lay động theo làn gió nhẹ đưa,

Chim chóc dập dìu bay mọi hướng,

Khác nào cây mạn-thù-sa-ka.

5. Nàng thở làn hương thanh tịnh thay,

Nàng nhìn vẻ đẹp quý cao này,

Hỡi nàng Thiên nữ, khi nghe hỏi,

Hãy nói nghiệp gì tạo quả đây.

Khi được nghe Trưởng lão hỏi, nàng Thiên nữ ngâm các vần kệ đáp lời:

6. Thuở được làm người giữa thế nhân,

Con là nô lệ của nhà chồng,

Khi nhìn Đức Phật đang an tọa,

Con rải *Sà-la* để cúng dâng.

7. Thời ấy tâm đầy đủ tín thành,

Con dâng lên với chính tay mình

Phật-đà một chiếc vòng hoa đẹp

Bằng đám *Sà-la* kết thật tinh.

8. Khi đã thực hành thiện nghiệp xong,

Nghiệp lành Đức Phật tuyên dương,

Nay con thọ hưởng nhiều ân phước,

Vô bệnh, số sâu, mãi lạc an.

2. (40) Chuyện thứ hai - Lâu Đài Sáng Chói (Pabhassara-Vimàna)

Bây giờ, Đức Thế Tôn trú tại *Ràjagaha*. Thời ấy ở *Ràjagaha* có một đệ tử cư sĩ đầy tín thành đối với Trưởng lão *Mahà-Moggallàna*. Một trong hai cô con gái vị này là một tín nữ có lòng thành kính đối với bậc Trưởng lão ấy.

Một hôm Tôn giả *Mahà-Moggallàna* đi khất thực trong thành *Ràjagaha*, đến tận nhà ấy. Cô gái thấy Tôn giả, lòng đầy hoan hỷ, bảo sửa soạn chỗ ngồi, và khi Tôn giả đã an tọa tại đó, nàng cúng dường một tràng hoa lải và đổ đầy mật mía vào bình bát của Trưởng lão. Tôn giả vẫn ngồi yên vì muốn nói lời tùy hỷ công đức. Cô gái tỏ ý rằng nàng không có thì giờ để nghe Tôn giả vì đang bận nhiều công việc nhà, và nói:

- Con sẽ xin nghe Pháp vào một ngày khác.

Rồi nàng cung kính đánh lễ vị Trưởng lão và già từ, ngay hôm ấy nàng từ trần và tái sinh vào cõi trời Ba mươi ba. Tôn giả *Mahà Moggallàna* đến gần nàng và hỏi nàng qua các vần kệ này:

1. Thiên nữ dung nhan đẹp rỡ ràng,
Xiêm y lấp lánh tỏa hào quang,
Tứ chi bóng loáng chiên-đàn phần,
Vĩ đại thay thân lực của nàng,
Thiên nữ là ai đầy diễm lệ,
Thấy ta, nàng đánh lễ nghiêm trang?

2. Sàng tọa cao sang dát bảo châu,
Sáng ngời nàng ngự ở trên lầu,
Hào quang tỏa chiếu như Thiên chủ
Trong Hỷ lạc Viên chẳng khác đâu.

3. Ngày trước nàng tu thiện hạnh nào,
Nghiep gì, nàng hưởng quả trời cao,
Hỏi nàng Thiên nữ, khi nghe hỏi,
Hãy nói quả này bởi có sao?

Được Trưởng lão hỏi như vậy, nàng Thiên nữ giải thích qua các vần kệ:

4. Tôn giả đi xin vật cúng dường,
Con dâng mật mía với hoa trang,
Đây là kết quả hành vi ấy,
Con hưởng thọ thiên giới lạc an.

5. Song con ân hận mãi trong tâm,
Vì đã trót gây việc lỗi lầm,
Tôn giả, con không nghe Chánh pháp,
Pháp Vương khéo giảng ở trên trần.

6. Vậy con xin chúc: “Phước phần ngài”.
Lân mãn phần con, bất cứ ai
Khích lệ con vào trong đạo lý,
Pháp Vương khéo giảng ở trên đời.

7. Bất cứ ai đầy đủ tín tâm,
Tin vào Đức Phật, Pháp, Tăng đoàn,
Đề _____ u hơn con hẳn về dung sắc,
Thọ mạng, hào quang, danh vọng vang,
Thiên chúng này hơn con các mặt
Hiển vinh thân lực đại huy hoàng.

3. (41) Chuyện thứ ba - Lâu Đài Trên Con Voi (*Nàga-Vimàna*)

Bấy giờ, Đức Thế Tôn trú tại Ba-la-nại ở *Isipatana* (Trú xứ chư Tiên) trong Vườn Nai. Thời ấy một đệ tử tại gia, sống ở Ba-la-nại, là kẻ mộ đạo, đầy tín tâm, thực hành giới đức, nhờ người khác dệt một bộ y và giặt thật sạch để cúng dường Đức Thế Tôn.

Bà đi đến đặt bộ y dưới chân Ngài và nói như vậy:

- Bạch Thế Tôn, mong Đức Thế Tôn từ bi nhận bộ y này để con được hạnh phúc an lạc lâu dài.

Đức Thế Tôn nhận bộ y và nhìn thấy các đức tính đầy đủ của bà, bèn thuyết pháp cho bà. Lúc kết thúc, bà đặc quả Dự Lưu, cung kính đánh lễ Thế Tôn, đi quanh Ngài một vòng đứng nghi thức, rồi về nhà. Chẳng bao lâu sau, bà từ trần và được tái sinh vào cõi trời Ba mươi ba, và được *Sakka* Thiên chủ sủng ái, đặt danh hiệu *Yasuttarà*.

Do uy lực công đức của Thiên nữ này, một con voi cao quý xuất hiện được phủ trong tấm lưới bằng vàng: rồi một chiếc đỉnh bằng bảo ngọc hiện ra trên lưng voi, bên trong có bảo tọa bằng ngọc trang hoàng long lẫy. Trong đôi ngà voi có hai hồ sen diễm lệ, rực rỡ với hoa sen, hoa súng, đồng thời hiện ra. Tại đó, trên các đài sen, các tiên nữ cầm năm loại nhạc cụ đàn ca múa hát.

Đức Thế Tôn, sau khi đã ở tại Ba-la-nại một thời gian như ý, liền khởi hành về phía Sàvatthi. Đến đó, Ngài trú trong Kỳ Viên. Bấy giờ Thiên nữ ấy suy ngẫm về cảnh cực lạc của nàng và duyên có việc kia, liền nhận thấy: “Việc này là do nhân duyên cúng dường bậc Đạo Sư”.

Lòng đầy hoan hỷ, tín thành và cung kính đối với Ngài, nàng phi hành qua không gian trên lưng bảo tượng huy hoàng của nàng khi đêm đã về khuya, rồi giáng hạ từ lưng voi, đến đánh lễ Đức Thế Tôn,

vươn đôi tay ra chấp lại và đứng gần đó.

Tôn giả *Vangisa* được sự đồng ý của Thế Tôn, bèn hỏi nàng như vậy:

1. Ngự trên thiên tượng thật huy hoàng,

Bao phủ toàn châu báu ngọc vàng,

Đại tượng oai hùng kim võng phủ,

Cân đai đẹp lộng lẫy muôn phần,

Hỡi nàng Thiên nữ đây trân bảo,

Đã đến đây qua giữa cõi không.

2. Phía trên của mỗi chiếc ngà voi

Xuất hiện hồ sen nở đẹp tươi,

Trong tựa pha lê, làn nước mát,

Từng đoàn nữ nhạc bước ra ngoài

Giữa hồ sen khiến lòng mê mẩn,

Tiên chúng này đang múa tuyệt vời.

3. Hỡi nàng Thiên nữ đại huy hoàng,

Nàng đã đạt bao đại lực thần,

Công đức gì xưa nàng đã tạo,

Khi tái sanh làm một thế nhân?

Vì sao thần lực nàng ngời sáng,

Dung quang chiếu tỏa khắp mười phương?

Được vị Trưởng lão hỏi như vậy, Thiên nữ đáp lại qua các vần kệ này:

4. Khi đến Ba-la-nại thuở xưa,

Con dâng Đức Phật bộ cà-sa,

Bái chân Ngài, kể con ngồi xuống,

Hoan hỷ chấp tay lễ Phật-đà.

5. Đức Phật màu da sáng tựa vàng,

Dạy con Khổ, Tập, ấy vô thường,

Niết-bàn, Khổ diệt là trường cửu,

Ngài dạy con dần biết đúng Đường.

6. Đời con ngắn ngủi vội lìa trần,

Từ đó mạng chung được hóa thân,

Uy danh ở giữa đoàn Thiên chúng

Tam thập tam thiên thật lẫy lừng,

Ái hậu Sak-ka cùng mỹ hiệu

Ya-sut-ta hiển hách mười phương.

4. (42) **Chuyện thứ tư - Lâu Đài Alomà (Alomà-Vimàna)**

Trong lúc Đức Thế Tôn trú gần Ba-la-nại tại *Isipatana* (Trú xứ chư Tiên) trong Lộc Uyển, Ngài vào thành Ba-la-nại để khát thực. Tại đó một nữ nhân nghèo khó tên *Alomà* thấy Ngài, với tâm đầy thành tín, nhưng không có gì khác để cúng dường, bèn suy nghĩ: “Một vật như thế này được cúng dường Đức Thế Tôn sẽ có kết quả vĩ đại cho ta”.

Rồi bà đem dâng Ngài chiếc bánh *kumàsa* bằng bột gạo khô cứng, không có muối và bẻ vụn. Do việc cúng dường này, tâm bà cảm thấy hoan hỷ.

Đức Thế Tôn nhận bánh.

Về sau bà từ trần và được tái sanh vào cõi trời Ba mươi ba. Tôn giả *Mahà-Moggallàna* hỏi nàng:

1. Nàng Thiên nữ sắc đẹp siêu phàm

Đang chiếu mười phương với ánh quang,

Nàng đứng toàn thân đều tỏa sáng

Như vì sao cứu hộ trần gian.

2. Vì sao nàng được sắc như vậy,

Vì có gì nàng vinh hiển đây,

Những lạc thú nào nàng mến chuộng

Trong tâm, đều xuất hiện ra ngay?

3. Hỡi nàng Thiên nữ đại oai thần,

Nàng tạo đức gì giữa thế nhân,

Vì có gì oai nghi rực rỡ,

Dung quang tỏa sáng khắp mười phương?

4. Nàng Thiên nữ ấy hỷ tâm tràn,
Được Mục-liên Tôn giả hỏi han,
Nàng giải đáp ngay phần hạnh nghiệp,
Và đây là kết quả cho nàng:

5. Ở Ba-la-nại ấy ngày xưa,
Con có lòng tin tưởng Phật-đà,
Thân tộc mặt trời đầy ánh sáng,
Tay con dâng bánh kum-mà-sa.

6. Hãy nhìn phước báo kum-mà-sa,
Miếng bánh không nêm muối cứng khô,
Ai chẳng thực hành nhiều thiện sự,
Khi nhìn hạnh phúc A-lo-mà?

7. Vì thế sắc con đẹp thế này,
Và con vinh hiển ở nơi đây,
Bất kỳ lạc thú nào trong dạ
Yêu chuộng, tức thì xuất hiện ngay.

8. Xin trình Tôn giả đại oai thân
Công đức con làm giữa thế nhân,
Vì thế oai nghi con rực rỡ,
Dung quang tỏa sáng khắp mười phương.

5. (43) Chuyện thứ năm - Lâu Đài Của Người Cúng Cháo Gạo (Kanjikadâyika-Vimàna)

Bây giờ, Đức Thế Tôn trú tại *Andhakavinda*. Thời ấy một con bệnh do trúng gió phát sinh trong bụng Thế Tôn.

Đức Thế Tôn bảo Tôn giả *Ananda*:

- Này *Ananda*, khi ông đi khất thực hãy đem về một ít cháo chua để làm thuốc trị bệnh cho Ta.

- Bạch Thế Tôn, con sẽ làm như vậy.

Tôn giả hứa xong, cầm bình bát do Tứ Đại Thiên vương tặng, đến đứng trước cửa nhà vị y sĩ cận sự của Tôn giả.

Bà vợ của y sĩ thấy Tôn giả, liền đánh lễ, cầm bình bát và bảo vị Trưởng lão:

- Bạch Tôn giả, Tôn giả cần loại thuốc gì?

Ta thấy rõ bà ấy là người thông minh nên đã nhận ra: “Trưởng lão này đến đây khi cần dược liệu, chứ không phải thực phẩm”.

Và khi Tôn giả bảo:

- Xin cho một ít cháo gạo.

Bà suy nghĩ: “Thuốc này không phải dành cho Sư phụ ta, quả thật chiếc bình bát này không phải của ai khác ngoài chiếc bình của Đức Thế Tôn. Nào, ta hãy tìm cho được loại cháo gạo thích hợp với vị cứu nhân độ thế”.

Lòng tràn ngập hân hoan cung kính, bà nấu món cháo với nước trái táo, đổ đầy bình bát và để dùng chung với món cháo, bà sửa soạn thêm vài thực phẩm khác nữa.

Nhờ dùng món này, bệnh của Đức Thế Tôn được thuyên giảm. Về sau, bà ấy từ trần, tái sanh vào cõi trời Ba mươi ba, thọ hưởng đại thiên lạc.

Tôn giả *Mahà-Moggallàna* hỏi bà như vậy:

1. Nàng Thiên nữ sắc đẹp siêu phàm
Đang chiếu mười phương với ánh quang,
Nàng đứng toàn thân đều tỏa sáng
Như vì sao cứu hộ trần gian.

2. Vì sao nàng được sắc như vậy,
Vì có gì nàng vinh hiển đây,
Những lạc thú nào nàng mến chuộng
Trong tâm, đều xuất hiện ra ngay?

3. Hỡi nàng Thiên nữ đại oai thân,
Nàng tạo đức gì giữa thế nhân,
Vì có gì oai nghi rực rỡ,
Dung quang tỏa sáng khắp mười phương?

4. Nàng Thiên nữ ấy hỷ tâm tràn,
 Được Mục-liên Tôn giả hỏi han,
 Nàng giải đáp ngay phần hạnh nghiệp,
 Và đây là kết quả cho nàng:

5. Kiếp xưa con ở An-dha-ka,
 Con cúng cháo dâng Đức Phật-đà,
 Đáng có hào quang dùng món cháo
 Nấu cùng trái táo với dầu pha.

6. Trộn chút hồ tiêu, với tôi ta,
 Cho thêm vào ít nước là-ma,
 Với lòng thành tín con dâng cúng
 Lên đấng chánh nhân, Đức Phật-đà.

7. Nữ hoàng chánh hậu Chuyển luân vương,
 Khả ái toàn thân đẹp vẹn toàn,
 Yếu điệu dưới mắt nhìn Thánh chúa,
 Cũng không có giá trị ngang bằng
 Một phần mười sáu người thành tín
 Dem món cháo hoa ấy cúng dường.

8. Một trăm con ngựa, trăm cân vàng,
 Xa giá do la kéo, một trăm,
 Kiều nữ trăm ngàn trang điểm ngọc,
 Hoa tai, giá trị cũng không bằng
 Một phần mười sáu người thành tín
 Dem món cháo hoa ấy cúng dường.

9. Một trăm voi ở Tuyết Cao Sơn
 Ngà giống càng xe, thật tráng cường,
 Vương tượng oai hùng mang áo giáp,
 Cân đai vàng ngọc cũng không bằng
 Một phần mười sáu người thành tín
 Dem món cháo hoa ấy cúng dường.

10. Dù người nắm giữ mọi quyền năng,
 Khắp bốn đại châu cũng chẳng bằng
 Chỉ một phần mười sáu lễ vật
 Người đem món cháo ấy cúng dâng.

6. (44) Câu chuyện thứ sáu - Lâu Đài Tịnh Xá (Vihàra-Vimàna)

Bấy giờ, Đức Thế Tôn đang trú tại Sàvatthi, trong Kỳ Viên tinh xá. Thời ấy Visàkhà, vị đại đệ tử nữ cư sĩ, đã được các bạn hữu và người hầu cận thúc giục đi chơi một vòng trong hoa viên nhân một ngày lễ hội. Được tắm rửa và xoa dầu thơm cẩn thận, bà ăn một bữa thịnh soạn xong, tự trang điểm với “bộ nữ trang đại quý giá”, rồi được một đám bạn đồng hành năm trăm người hầu cận, bà rời nhà ra đi với đoàn người hộ tống linh đình.

Trong khi tiến về hoa viên, bà suy nghĩ: “Cuộc vui chơi nhàn nhã như thưở còn thiếu nữ đối với ta giờ đây có nghĩa gì? Nào, ta hãy đi đến tinh xá, đánh lễ Đức Thế Tôn cùng chư Tôn giả làm phát khởi tín tâm, và ta sẽ nghe pháp”.

Bà liền đi đến tinh xá, dừng lại bên đường cởi bộ trang sức đại quý báu ấy ra, trao vào tay một nữ tỳ, kính lễ Đức Thế Tôn, rồi ngồi xuống một bên. Bà nghe pháp xong, cung kính đánh lễ Đức Thế Tôn, đi vòng quanh Ngài theo đúng nghi thức, và rời tinh xá. Vừa đi một chặng đường ngắn, bà liền bảo nữ tỳ:

- Nào, ta muốn đeo bộ nữ trang.

Trước đây cô gái ấy đã buộc nó thành một gói, đặt trong tinh xá, rồi đi quanh quần một lúc, đến giờ ra về lại quên bằng việc kia. Nàng thú nhận:

- Con quên mất, chắc nó còn ở đó. Con sẽ đi kiếm về đây.

Và nàng liền quay lại. Visàkhà lại bảo:

- Được rồi, nếu nó đã được cất trong tinh xá và quên mất, thì vì lợi ích của tinh xá, ta sẽ cúng dường bộ trang sức ấy.

Rồi bà trở lại tinh xá, đến gần Đức Thế Tôn, cung kính đánh lễ Ngài, trình lên Ngài ý định của bà và thưa:

- Bạch Thế Tôn, con muốn xây một tinh xá, ước mong Đức Thế Tôn từ bi cho phép con.

Đức Thế Tôn chấp thuận bằng cách im lặng.

Khi *Visàkhà* đã dâng lễ cúng dường bộ nữ trang đặc biệt ấy trị giá chín trăm triệu đồng tiền vàng, Tôn giả Trưởng lão *Moggallàna* giám sát công trình xây cất ấy.

Ngôi tinh xá được hoàn tất trong vòng chín tháng, dành cho Đức Phật Thế Tôn và Tăng chúng một tòa Lâu đài thích hợp để an trú, trang bị đủ một ngàn phòng. Năm trăm phòng ở tầng dưới và năm trăm phòng ở tầng trên, tương truyền đó là một lâu đài như ở trên Thiên giới, sàn được xây như một bức tranh bằng châu báu cần hình những vòng hoa được phát họa tuyệt mỹ. Những bức tranh trên da thú, trát thạch cao trắng đẹp mắt, những đồ gỗ đánh bóng tinh xảo mỹ thuật và các phần nội thất cân xứng hài hòa như tường, cột, kèo, đòn tay, tấm trang trí góc tường, trụ cửa lớn, cửa sổ, cầu thang v.v... khéo thiết kế khá ái; và các gian nhà phụ, tư thất, mái đình, mái hiên, đại loại như thế, đều được dựng lên.

Khi tinh xá đã xong và bà sắp cử hành lễ cúng dường tặng vật trị giá chín trăm triệu đồng tiền vàng, bà nhìn thấy vẻ huy hoàng của Lâu đài trong lúc bà bước lên thượng lầu cùng năm trăm bạn đồng hành và hoan hỷ nói với họ:

- Bất cứ công đức gì ta nhận được nhờ xây cất Lâu đài này, xin chư vị đồng hưởng, ta xin phân phát đều công đức đến chư vị đã dự phần vào đây”.

- Quả thật, mong được như vậy, quả thật.

Chư vị ấy đồng thanh nói với lòng tín thành và tất cả đều hoan hỷ.

Vào dịp ấy, có một tín nữ dự phần vào việc đồng hưởng công đức này với một tâm tư đặc biệt. Chẳng bao lâu sau đó, nàng từ trần và được tái sanh vào cõi trời Ba mươi ba. Do uy lực công đức của nàng, một Lâu đài vĩ đại xuất hiện cho nàng, có thể du hành qua không gian, tráng lệ với nhiều nhà có nóc nhọn, hoa viên, hồ sen v.v... dài mười sáu do-tuần và rộng tám do-tuần, tỏa sáng một trăm do-tuần nhờ hào quang của chính nó. Khi Thiên nữ đi đâu, nàng cùng đi với Lâu đài ấy và một đoàn hộ tống gồm cả ngàn tiên nữ.

Về phần *Visàkhà*, nhờ công đức bố thí hào phóng và tín tâm cao độ, đã được tái sanh vào cõi trời Hóa Lạc, đạt đến ngôi vị chánh hậu của *Sunimmita* Thiên chủ.

Bấy giờ Tôn giả *Anuruddha*, trong lúc du hành lên thiên giới, thấy bạn của *Visàkhà* đã được tái sanh vào cõi trời Ba mươi ba, bèn hỏi nàng như vậy:

1. Nàng Thiên nữ sắc đẹp siêu phàm
Đang chiếu mười phương với ánh quang,
Nàng đứng toàn thân đều tỏa sáng
Như vì sao cứu hộ trần gian.

2. Trong khi nàng múa với toàn thân,
Xoay tít tít chi khắp mọi phương,
Âm nhạc thiên đình vang vọng đến
Bên tai nghe quả thật du dương.

3. Trong khi nàng múa với toàn thân,
Xoay tít tít chi khắp mọi phương,
Nhè nhẹ hương trời lan tỏa rộng,
Làn hương dịu ngọt tạo hân hoan.

4. Đang lúc nàng di chuyển dáng hình,
Trâm cài bím tóc kết bên mình,
Âm vang như tiếng tơ hòa tấu
Năm thứ đàn huyền diệu hợp thành.

5. Vòng tai được gió thổi ngang qua,
Lay động theo làn gió nhẹ đưa,
Âm hưởng các vòng vàng ngọc ấy
Khác nào năm tiếng nhạc đồng hòa.

6. Và hương thơm của các tràng hoa
Khả ái, dịu dàng cứ tỏa ra
Từ đỉnh đầu nàng bay mọi hướng
Giống như cây Mạn-thù-sa-ka.

7. Nàng thở làn hương dịu ngọt sao,
Nàng nhìn vẻ đẹp thật thanh cao,
Hỡi nàng Thiên nữ khi nghe hỏi,

Hãy nói quả đây của nghiệp nào.

Nàng Thiên nữ đáp lại như vậy:

8. Tôn giá, ở thành Xá-vệ xưa,

Bạn xây tinh xá cúng Tăng-già,

Với tâm thành tín, con hoan hỷ

Khi thấy tòa nhà đẹp mắt ta.

9. Do hoan hỷ tịnh lạc như vậy,

Con được Lâu đài tuyệt diệu đây,

Mười sáu do-tuần trong mọi phía,

Nhờ thần lực nhẹ lướt trời mây.

10. Lâu đài có nóc nhọn nhiều tầng,

Cân xứng, được quy hoạch mọi phần,

Ánh sáng tỏa tràn lan rực rỡ

Chung quanh khắp cả trăm do-tuần.

11. Con có hồ sen ở chốn này,

Cá pu-thu lội hượn lờ đây,

Nước trong lấp lánh đôi bờ mép

Viền với cát vàng ánh đẹp thay.

12. Mặt hồ đầy đủ loại hoa sen,

Hoa súng trắng ngàn mọc phủ lên,

Làm đắm say lòng, con gió nhẹ

Đưa làn hương dịu tỏa khắp miền.

13. Các khu rừng mọc khóm hồng đào,

Cùng với dừa, cau, mít, cọ dâu,

Bao loại cây không trồng vẫn mọc

Ở bên trong cửa cả lầu cao.

14. Vang lên bao tiếng nhạc êm đềm,

Văng vẳng tiếng cười nói của tiên,

Nếu kẻ nào mơ nhìn cảnh ấy,

Cũng thành người hạnh phúc vô biên!

15. Lâu đài được tạo dựng như vậy,

Nhìn ngắm thật là tuyệt diệu thay,

Chiếu sáng khắp nơi nhờ thiện nghiệp,

Ta cần tạo phước đức đời này.

Sau đó vị Trưởng lão muốn nàng nói đến nơi tái sanh của Visàkhà, bèn ngâm kệ:

16. Rõ ràng nhờ tịnh lạc hân hoan

Nàng được Lâu đài tuyệt mỹ quan,

Còn nữ nhân kia dâng tặng vật,

Đâu là sanh thú hóa thân nàng?

Đề giải thích vấn đề được vị trưởng lão hỏi, nàng đáp:

17. Tôn giá, nàng kia chính bạn hiền,

Nàng xây tinh xá đại trang nghiêm,

Cúng dường Tăng chúng, am tường pháp,

Nên đã tái sanh Hóa Lạc thiên.

18. Su-nim-ta Chánh hậu là nàng,

Phước quả nghiệp kia khó nghĩ bàn,

Tôn giá, những điều ngài muốn hỏi,

Con đã giải thích thật tinh tường.

19. Bởi vậy, nên khuyên nhủ thế nhân

Hân hoan bố thí đến chư Tăng,

Lắng tai nghe pháp, tâm thành tín,

Sinh được làm người thật khó khăn.

Kinh Tiểu Bộ - Tập II Page 87 of 277

20. Ngài, bậc Đạo Sư dạy bước Đường,

Giọng Ngài như giọng Phạm Thiên vương,

Làn da trông giống như vàng ánh,
Hãy cúng dường hoan hỷ chúng Tăng,
Thí vật dâng lên đầy tín ngưỡng
Sẽ đem phước quả lớn vô lường.

21. Tám người được bậc trí tuyên dương,
Bốn cặp xứng danh đáng cúng dường
Là các môn đồ Ngài Thiện Thế,
Lễ dâng chư vị quả vô lường.

22. Bốn vị đi trên Đạo thực hành,
Bốn người được trú quả an lành,
Chư Tăng chánh hạnh và chuyên chú
Giữ giới luật nhằm đạt trí minh.

23. Với mọi hữu tình, các thế nhân
Cúng dường mong phước báo cầu ân,
Lễ dâng hào phóng lên Tăng chúng
Đem phước tái sanh quả bội phần.

24. Vì Tăng chúng rộng lớn mênh mang,
Vô lượng vô biên tựa đại dương,
Đệ tử bậc Anh hùng dưới thế,
Là người tối thắng giữa phàm nhân,
Nơi nào Tăng chúng đi truyền pháp,
Chư vị đều mang đến ánh quang.

25. Những người đem lễ cúng chư Tăng,
Lễ vật cúng dường thật chánh chân,
Bố thí, hiến dâng theo Chánh pháp,
Lễ kia đem quả lớn vô ngần,
Cúng dường lễ vật lên Tăng chúng
Được các Phật-đà tán thán luôn.

26. Tích đức này đây chính phước điền,
Những người kia tiên bước đi lên
Giữa đời, tâm ngập tràn hoan hỷ,
Khi đã diệt ô nhiễm thấp hèn
Của thói tham xan cho tận gốc,
Không còn làm lỗi, sẽ sanh Thiên.

Và Tôn giả Anurudha từ đây trở về nhân giới, trình lên bậc Đạo Sư vấn đề này đúng như Tôn giả đã nghe từ vị Thiên nữ kia. Đức Thế Tôn lấy việc này làm cơ hội để thuyết pháp.

Phẩm Thứ Hai Đề Phúng Tụng